

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THẠNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/DS-ST

Ngày: 22-9-2021

*“Về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm”*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THẠNH, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Nguyễn Phương Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Nhuận

2. Ông Hà Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Kim - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim The - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn X, sinh năm: 1973

Địa chỉ: ấp Nguyễn L, xã H, huyện T, tỉnh Long An

2. Bị đơn: bà Vi Thị Đ1, sinh năm: 1975

ông Lê Văn H, sinh năm: 1973

Địa chỉ: ấp Nguyễn L, xã H, huyện T, tỉnh Long An

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Vi Thị Đ2, sinh năm: 1968

Địa chỉ: ấp Nguyễn L, xã H, huyện T, tỉnh Long An

4. Người làm chứng:

4.1. Ông Trần Minh L, sinh năm: 1970

Địa chỉ: ấp 4, xã H, huyện T, tỉnh Long An

4.2. Ông Phan Công M, sinh năm: 1981

Địa chỉ: ấp Nguyễn L, xã H, huyện T, tỉnh Long An

4.3. Ông Lê Minh Đ3, sinh năm: 2001

Địa chỉ: ấp Nguyễn L, xã H, huyện T, tỉnh Long An

(Ông X, bà Đ2 có mặt tại phiên tòa. Bà Đ1, ông H, ông L, ông M, ông Đ3 có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn - ông Nguyễn Văn X trình bày:**

Ông và vợ chồng ông H, bà Đ1 có mâu thuẫn từ trước và đã Đ2 chính quyền địa phương giải quyết nhưng đến ngày 28/11/2020 khi ông đi ruộng coi công xịt thuốc thì đột nhiên vợ chồng ông H, bà Đ1 mang theo côn 03 lóng (mỗi người cầm 01 cây côn) xông vào đánh ông. Ông H dùng côn 3 lóng đánh ông trước, đánh 01 cái trúng vào vùng đầu trượt xuống vùng vai trái của ông. Tiếp sau đó bà Đ1 xông vào dùng côn 3 lóng đánh 05 - 06 cái, trúng vào vai trái, lưng và cánh tay trái của ông. Khi bà Đ1 đánh thì ông H đề ông xuống ruộng để cho bà Đ1 đánh. Lúc này ông vùng vẫy bỏ chạy về nhà. Sau khi bị ông H, bà Đ1 đánh, ông bị chấn thương vùng đầu (gáy), vai, lưng, cánh tay trái. Ông điều trị thương tích tại Trung tâm y tế huyện T cơ sở 2 và Bệnh viện đa khoa khu vực Đồng Tháp M. Nay ông yêu cầu ông H, bà Đ1 có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông chi phí điều trị thương tích là 2.204.553 đồng (trong đó chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế huyện T cơ sở 2 là 285.007 đồng, tại Bệnh viện đa khoa khu vực Đồng Tháp M là 1.919.546 đồng). Ngoài yêu cầu khởi kiện về chi phí điều trị thương tích nêu trên, ông không yêu cầu ông H, bà Đ1 bồi thường khoản tiền nào khác.

*** Theo lời khai tại Tòa án, bị đơn - bà Vi Thị Đ1 trình bày:**

Trước đây khoảng đầu năm 2020, giữa vợ chồng bà Đ1 với vợ chồng ông X, bà Đ2 có mâu thuẫn do ông X dùng lời nói xúc phạm danh dự, uy tín của bà, bà có trình báo chính quyền địa phương. Đến ngày 05/11/2020, Ủy ban nhân dân xã hòa giải giữa vợ chồng bà với vợ chồng ông X về tranh chấp đường nước và việc ông X xúc phạm danh dự bà. Ngày 06/11/2020, bà Đ2 tiếp tục có lời nói xúc phạm danh dự, uy tín của bà làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình bà. Bà gửi đơn thưa đến chính quyền địa phương, bà Đ2 đã bị xử phạt vi phạm hành chính. Đến sáng ngày 28/11/2020, khi bà thấy ông X đang đi ruộng coi công xị thuốc cỏ, do còn bức tức chuyện ông X, bà Đ2 xúc phạm danh dự, uy tín của bà trước đây nên bà đi ra ruộng nhằm mục đích đánh ông X. Bà và ông H cùng đi ra ruộng. Khi đi bà có cầm theo khúc củi trầm dài khoảng 40cm, còn ông H đi tay không. Khi đến nơi gặp ông X bà nói với ông X “Vợ chồng mày dựng chuyện nói xấu phá gia can gia đình tao nên hôm nay tao đánh mày”. Vừa nói xong thì bà xông vào đánh ông X. Bà dùng tay phải cầm khúc củi trầm đánh trúng vào vùng vai của ông X 01 cái. Lúc này ông H vô can, do bờ ruộng nhỏ nên ông X và ông H trượt chân ngã xuống ruộng. Ông H nằm trên người ông X nên bà mới có cơ hội đánh ông X thêm 02 cái nữa trúng vào tay trái và lưng của ông X (do lúc này ông X nằm nghiêng). Sau đó ông X vùng vẫy bỏ chạy ra ruộng, còn vợ chồng bà đi về nhà. Bà thừa nhận có đánh ông X 03 cái trúng vai, tay, lưng ông X. Sau khi Công an xã xác minh, yêu cầu ông X đến Trạm Y tế xã khám chữa bệnh và đem đơn thuốc đến Công an xã lấy lời khai. Nhưng khi về thì bà thấy ông X đem dụng cụ đi bắt cào cào. Sáng hôm sau ông X ra báo với Công an xã là đau ở phần đầu, đến chiều thì bà nghe ông X nhập viện tại Bệnh viện đa khoa khu vực Đồng Tháp M. Về yêu cầu khởi kiện của ông X thì bà chỉ đồng ý bồi thường chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế huyện T cơ sở 2 là 285.007 đồng. Bà không đồng ý bồi thường cho ông X chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Đồng Tháp M với số tiền 1.919.546 đồng.

*** Theo lời khai tại Tòa án, bị đơn - ông Lê Văn H trình bày:**

Ông là chồng của bà Đ1. Trước đây vợ chồng ông với vợ chồng ông X, bà Đ2 có mâu thuẫn do ông X, bà Đ2 dùng lời lẽ xúc phạm danh dự, uy tín của vợ ông (Đ1). Nên vào sáng ngày 28/11/2020, khi ông đang uống trà ở nhà người bạn cách nhà ông khoảng 100m thì bà Đ1 điện thoại cho ông nói do trước đây ông X có lời lẽ xúc phạm danh dự, uy tín bà Đ1 nên nay bà Đ1 đánh ông X. Nghe bà Đ1 nói vậy nên ông đi về nhà. Trên đường về thì ông thấy bà Đ1 đi ra ruộng để đánh ông X nên ông đi theo bà Đ1 (ông đi phía sau bà Đ1 cách khoảng mười mấy mét). Khi đi ông thấy bà Đ1 có cầm khúc củi. Khi gặp ông X, ông nghe bà Đ1 nói gì với ông X nhưng không nghe rõ. Liền ngay sau đó bà Đ1 dùng khúc củi đang cầm trên tay đánh ông X 01 cái trúng vùng vai ông X. Khi thấy ông X nhào vô bà Đ1 thì ông xông tới xô ông X ra. Ông và ông X trượt chân ngã xuống ruộng. Ông nằm trên người ông X. Lúc này bà Đ1 đánh ông X thêm 02 cái nữa trúng tay và lưng ông X. Ông X vùng vẫy bỏ chạy ra ruộng, còn vợ chồng ông đi về nhà. Khi thấy bà Đ1 đánh ông X thì ông can ngăn chứ ông không đánh ông X nên ông không đồng ý bồi thường.

*** Theo lời khai tại Tòa án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - bà Vi Thị Đ2 trình bày:**

Vào sáng ngày 28/11/2020, khi ông X đi ruộng thì bị vợ chồng ông H, bà Đ1 đánh. Sau khi bị đánh, ông X bị thương tích ở vùng gáy, vai, lưng, cánh tay trái. Ông X điều trị thương tích ở Trung tâm Y tế huyện T cơ sở 2 và Bệnh viện đa khoa khu vực Đồng Tháp M. Chi phí điều trị thương tích của ông X là do ông X chi trả. Vì vậy ông X yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại cho ông X. Bà không yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại gì cho cá nhân bà. Trong vụ án này, bà không yêu cầu độc lập.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Nguyên đơn Nguyễn Văn X giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và lời trình bày như đã nêu trên. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vi Thị Đ2 giữ nguyên ý kiến và lời trình bày .

Bị đơn Lê Văn H, Vi Thị Đ1 và những người làm chứng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: những người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn X khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông H, bà Đ1 có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông X chi phí điều trị thương tích là 2.204.553 đồng (trong đó chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế huyện T cơ sở 2 là 285.007 đồng, tại Bệnh viện đa khoa khu vực Đồng Tháp M là 1.919.546 đồng).

Bị đơn bà Vi Thị Đ1 chỉ đồng ý bồi thường cho ông X chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế huyện T là 285.007 đồng, không đồng ý bồi thường cho ông X chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Đồng Tháp M với số tiền 1.919.546 đồng.

Bị đơn ông Lê Văn H không đồng ý bồi thường, vì ông H cho rằng không đánh ông X.

Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã Đ2 Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa nhận thấy:

Căn cứ theo tài liệu, chứng cứ thu thập tại Công an xã H và lời trình bày của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa có cơ sở xác định: sáng ngày 28/11/2020 giữa ông X và bà Đ1, ông H xô xát nhau. Nguyên nhân xuất phát từ việc giữa vợ chồng ông X và vợ chồng ông H bà Đ1 có mâu thuẫn về chuyện bà Đ1 cho rằng vợ chồng ông X có lời nói xúc phạm uy tín, danh dự của bà Đ1 nên bà Đ1 yêu cầu chính quyền địa phương giải quyết, sự việc được chính quyền địa phương giải quyết xong. Sau đó đến ngày 28/11/2020, khi bà Đ1 thấy ông X đang coi công xít thuốc, do bức xúc chuyện cũ nên bà Đ1 cầm khúc gỗ tròn dài khoảng 40cm đánh trúng vào vùng vai của ông X 01 cái. Lúc này ông H cũng có mặt tại đó và vật ông X té xuống bờ ranh ruộng của ông X, ông H nằm lên người ông X nên bà Đ1 đánh thêm 02 cái nữa trúng vào tay trái và lưng của ông X còn ông H dùng tay đánh 2, 3 cái vào người ông X, ông X vùng vẫy và bỏ chạy vào nhà. Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã tiến hành lập

biên bản, xác minh làm rõ và thu giữ một khúc gỗ trầm do bà Đ1 giao nộp vào ngày xảy ra xô xát. Ngoài ra, còn nhận thấy thương tích của ông X bị sưng đỏ vùng cổ, vùng vai và vùng lưng.

Đồng thời, tại biên bản lấy lời khai ngày 28/11/2020 tại Công an xã H, ông H trình bày lúc can ngăn có đề ông X xuống ruộng đánh vào vùng vai ông X 02 cái và ngồi lên bụng ông X để cho bà Đ1 đánh ông X. Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/4/2021 người làm chứng là ông Trần Minh L trình bày: thấy bà Đ1 cầm cây gỗ đánh ông X, ông X và ông H có xô xát với nhau, sau đó ông X bỏ chạy ra ruộng.

Ngoài những tài liệu, chứng cứ như trên thì phía bị đơn không có chứng cứ nào khác chứng minh việc ông X điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa khu vực Đồng Tháp M là không phải do bà Đ1, ông H đánh gây thương tích. Bên cạnh đó, việc ông X điều trị thương tích cũng trong thời gian liên tục sau khi bị ông H, bà Đ1 đánh là ngày 28/11/2020 khám điều trị tại Trung tâm Y tế huyện T cơ sở 2 và đến ngày 29/11/2020 ông X đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Đồng Tháp M.

Như vậy, từ những nhận định trên có cơ sở xác định thương tích của ông X là do bà Đ1 và ông H gây ra. Do đó, việc ông X yêu cầu ông H, bà Đ1 có nghĩa vụ liên đới bồi thường chi phí điều trị thương tích là 2.204.553 đồng (trong đó chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế huyện T cơ sở 2 là 285.007 đồng và tại Bệnh viện đa khoa khu vực Đồng Tháp M 1.919.546 đồng) là có cơ sở.

Từ những phân tích trên căn cứ các Điều 288, 584, 585, 587, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án Đ2 thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa các đương sự là tranh chấp về dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Tại phiên tòa, bị đơn là ông Lê Văn H, bà Vi Thị Đ1 có đơn và bản tự khai đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Người làm chứng Trần Minh L, Phan Công M, Lê Minh Đ3 vắng mặt nhưng có đơn xin giải quyết vắng mặt và cũng đã có lời khai trực tiếp với Tòa án. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và những người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 2 Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn X cho rằng ông bị bà Đ1 và ông H dùng côn 3 lóng đánh gây thương tích. Vì vậy ông X yêu cầu ông H, bà Đ1 có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông X chi phí điều trị thương tích là 2.204.553 đồng (trong đó chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế huyện T cơ sở 2 là 285.007 đồng, tại Bệnh viện đa khoa khu vực Đồng Tháp M là 1.919.546 đồng). Bị đơn bà Vi Thị Đ1 chỉ đồng ý bồi thường cho ông X chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế huyện T cơ sở 2 là 285.007 đồng, không đồng ý bồi thường cho ông X chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Đồng Tháp M với số tiền 1.919.546 đồng. Bị đơn ông Lê Văn H không đồng ý bồi thường, vì ông H cho rằng không đánh ông X.

Căn cứ vào tất cả các tài liệu, chứng cứ đã thu thập Đ2 như: lời khai của các đương sự (nguyên đơn ông Nguyễn Văn X; bị đơn bà Vi Thị Đ1, ông Lê Văn H), người làm chứng Trần Minh L tại Công an xã H; Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số 276/QĐ-TGTVPTGPCC ngày 28/11/2020, Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính ngày 28/11/2020 của Công an xã H; lời khai của đương sự trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa; cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: xuất phát từ mâu thuẫn trong việc trước đây ông X, bà Đ2 có lời nói xúc phạm danh dự, uy tín của bà Đ1, sự việc đã Đ2 chính quyền địa phương giải quyết nhưng vào sáng ngày 28/11/2020, khi thấy ông X đi ruộng, do bà Đ1 còn

bức xúc chuyện cũ nên bà Đ1 và ông H đã có hành vi đánh gây thương tích cho ông X. Bà Đ1 dùng khúc củi trầm dài 50cm, đường kính 2,5cm đánh ông X. Khi bà Đ1 đánh ông X thì ông H đè ông X xuống ruộng, đánh vào vai của ông X và ngồi lên bụng của ông X để cho bà Đ1 đánh ông X. Hành vi của bà Đ1, ông H cố ý đánh ông X gây thương tích cho ông X nên bà Đ1, ông H phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho ông X. Việc ông X cho rằng bà Đ1, ông H dùng côn 3 lóng để đánh ông X nhưng không có chứng cứ nào khác để chứng minh ngoài lời trình bày của ông X nên lời trình bày của ông X về nội dung này là không có cơ sở.

Ngay sau khi bị bà Đ1, ông H đánh, ông X đến Trung tâm Y tế huyện T cơ sở 2 và Bệnh viện Đa khoa khu vực Đồng Tháp M để điều trị thương tích (có giấy chứng nhận, giấy ra viện chẩn đoán thương tích). Việc ông X đến các cơ sở y tế để điều trị thương tích do bà Đ1 và ông H gây ra là hoàn toàn phù hợp, trong thời gian liên tục ngay sau khi bị bà Đ1, ông H đánh (ngày 28/11/2020 ông X bị đánh, cùng ngày 28/11/2020 ông X khám điều trị tại Trung tâm Y tế huyện T cơ sở 2; ngày 29/11/2020 đến ngày 04/12/2020, ông X nhập viện điều trị tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Đồng Tháp M). Bà Đ1, ông H không có chứng cứ để chứng minh thương tích của ông X điều trị tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Đồng Tháp M là do nguyên nhân nào khác, nên lời trình bày của bà Đ1 và ông H không có cơ sở chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông X, buộc bà Đ1 và ông H có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông X tổng số tiền điều trị thương tích là 2.204.553 đồng.

* Về chi phí điều trị thương tích, ông X trình bày số tiền điều trị là tiền của cá nhân ông chi trả. Do ông không tham gia bảo hiểm y tế nên Cơ quan bảo hiểm không chi trả chi phí cho ông. Do vậy xét thấy không cần thiết phải triệu tập Cơ quan bảo hiểm vào tham gia tố tụng trong vụ án này.

* Trong thời gian ông X nhập viện để điều trị thương tích, bà Vi Thị Đ2 - vợ ông X là người chăm sóc ông X. Tuy nhiên, bà Đ2 không yêu cầu bồi

thường thiệt hại gì cho cá nhân bà. Bà Đ2 không yêu cầu độc lập nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Đ1 trình bày trước đây ông X, bà Đ2 có lời nói xúc phạm danh dự, uy tín của bà Đ1, sự việc đã Đ2 chính quyền địa phương giải quyết. Trường hợp nếu bà Đ1, ông H không đồng ý việc giải quyết của chính quyền địa phương thì bà Đ1, ông H có quyền khiếu nại, khởi kiện đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Trong vụ án này, bà Đ1, ông H không yêu cầu phản tố nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí. Bị đơn có nghĩa vụ liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 2 Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 288, khoản 2 Điều 357, các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn X. Buộc bà Vi Thị Đ1, ông Lê Văn H có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Nguyễn Văn X với số tiền là 2.204.553 đồng (*Hai triệu hai trăm lẻ bốn nghìn năm trăm năm mươi ba đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền, nếu chậm trả tiền thì bà Vi Thị Đ1, ông Lê Văn H còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn X được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Vi Thị Đ1, ông Lê Văn H có nghĩa vụ liên đới chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Đ2 bản án hoặc kể từ ngày bản án Đ2 niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Tân Thạnh;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Nguyễn Phương Chi